

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN PHÚ XUÂN
THÀNH PHỐ HUẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 42/2025/HS-ST

Ngày: 05/6/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ XUÂN, THÀNH PHỐ HUẾ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Hồ Lâm Phúc
- Bà Trần Thị Thanh Xuân

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trinh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Phú Xuân, thành phố Huế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Xuân, thành phố Huế tham gia phiên tòa: Ông Lê Bá Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Phú Xuân, thành phố Huế; địa chỉ: Số 394 Đinh Tiên Hoàng, phường Thuận Lộc, quận Phú Xuân, thành phố Huế, Tòa án nhân dân quận Phú Xuân đã tiến hành xét sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 40/2025/HSST ngày 26/4/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2025/QĐXXST-HS ngày 21/5/2025 đối với bị cáo:

Phạm Thị Hồng D; giới tính: Nữ; sinh ngày 09/01/1966, tại thành phố Huế; Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố An Hòa, phường Hương A, quận Phú X, thành phố Huế; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Phạm Hữu Th (Đã chết); Con bà Lê Thị Ng, sinh năm 1940; Chồng là ông Hồ Ngọc Ch; có 04 người con, con nhỏ nhất 28 tuổi; Tiền án, Tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo có mặt.

Bị hại: Bà Dương Thị Mỹ L, sinh năm 1983; địa chỉ: Số 8/3/59 Mạc Đĩnh Chi, phường Gia Hội, quận Phú Xuân, thành phố Huế, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 45 phút ngày 30/12/2024, bị cáo Phạm Thị Hồng D đi bộ từ nhà số 114 Mai Thúc Loan, phường Thuận L, quận Phú X, thành phố Huế đến quán bán áo quần của chị Dương Thị Mỹ L ở 94 Ngô Đức Kế, phường Thuận L, quận Phú X, thành phố Huế để mua áo quần. Khi đến trước cửa hàng D nhìn thấy 01 túi

xách để ở nơi trưng bày áo quần phía dưới nền quán liền nảy sinh ý định chiếm đoạt. D đi đến gần túi xách giả vờ lựa áo quần và quan sát, đến khi thấy không có ai để ý liền lấy túi xách quần vào chiếc áo đang cầm trên tay và nhanh chóng bỏ vào túi ni lông màu đen rồi ra thanh toán tiền áo và nhanh chóng về lại nhà số 114 Mai Thúc Loan. Tại đây D kiểm tra trong túi xách có 5.000.000đ, 01 chiếc điện thoại di động, nhẫn và dây chuyền. D lấy 1.450.000 đồng tiêu xài hết. Tài sản còn lại, D vẫn để trong túi xách cất giấu trong thùng xốp ở trong vườn nhà thì bị phát hiện thu giữ toàn bộ.

Tại các bản kết luận định giá tài sản số 103/KL-HĐĐGTS ngày 24/01/2025 và số 67/KL-HĐĐGTS ngày 20/3/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Công an quận Phú Xuân xác định, tại thời điểm chiếm đoạt: 01 điện thoại di động Iphone 11 Promax màu trắng trị giá 5.000.000đ; 01 túi xách trị giá 100.000đ; 01 dây chuyền trị giá 4.241.347đ; một mặt hình tròn kim loại màu trắng của sợi dây chuyền trị giá 1.500.000đ; một nhẫn kim loại màu vàng trị giá 1.323.082đ và một tượng kim loại hình trái tim màu vàng không có giá trị. Tổng cộng các khoản là 12.164.438đ (Mười hai triệu một trăm sáu mươi tư nghìn bốn trăm ba mươi tám đồng)

** Vật chứng tạm giữ và xử lý:*

- 01 túi xách bằng da màu nâu; 01 điện thoại di động Iphone 11 Promax; 01 nhẫn kim loại màu; 01 tượng kim loại hình trái tim màu vàng; 01 dây chuyền có mặt tròn màu trắng và 3.550.000đ. Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu.

- 01 đĩa CD-R ghi lại hình ảnh đối tượng gây án – đã in niêm phong tiếp tục tạm giữ.

** Về trách nhiệm dân sự:*

Người bị hại đã nhận lại tài sản và bị cáo D trả lại số tiền 1.450.000đ nên không có yêu cầu gì, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quá trình điều tra, Phạm Thị Hồng D thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại cáo trạng số 39/CT- VKSPX ngày 25/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Xuân, thành phố Huế truy tố bị cáo Phạm Thị Hồng D về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Xuân, thành phố Huế đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Phạm Thị Hồng D phạm tội: Trộm cắp tài sản, xử phạt bị cáo Phạm Thị Hồng D từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến tranh luận của bị cáo: Bị cáo D không tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, sau này bị cáo không bao giờ tái phạm nữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Phú Xuân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Xuân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, lời khai của bị hại, Bản kết luận định giá tài sản, các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 8 giờ 45 phút ngày 30/12/2024 tại quán bán áo quần ở số 94 Ngô Đức Kế, Thuận Lộc, Phú Xuân, thành phố Huế bị cáo Phạm Thị Hồng D đã thực hiện hành vi trộm cắp của bà Dương Thị Mỹ Lệ 01 túi xách bên trong có 01 chiếc điện thoại di động Iphone 11 Promax; 01 nhẫn kim loại màu vàng; 01 tượng kim loại hình trái tim màu vàng; 01 dây chuyền có mặt tròn màu trắng có tổng giá trị là 12.164.438 đồng và 5.000.000 đồng tiền VNĐ. Tổng tài sản mà bị cáo Phạm Thị Hồng D chiếm đoạt là 17.164.438 đồng (Mười bảy triệu một trăm sáu mươi tư nghìn bốn trăm ba mươi tám đồng).

Như vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Xuân truy tố bị cáo về tội trộm cắp tài sản là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Phạm Thị Hồng D là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc xâm phạm bất hợp pháp đến quyền sở hữu tài sản của người khác thì bị xử lý theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, chỉ vì tham lam và muốn có tiền tiêu xài cho bản thân, bị cáo đã lợi dụng sự mất cảnh giác trong việc quản lý tài sản của bị hại. Hành vi phạm tội của bị cáo D không những xâm hại đến tài sản của công dân mà còn gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố Huế nói chung nên cần xét xử để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ như sau: Người phạm tội bồi thường thiệt hại, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người phạm tội thành khẩn khai báo, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt,

các tình tiết này được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, có nơi cư trú rõ ràng. Hội đồng xét xử xét thấy không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mà áp dụng Điều 65 cho bị cáo D được hưởng án treo cũng đủ để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Bị hại Dương Thị Mỹ L đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xét;

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Phạm Thị Hồng D phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Xuân về hình phạt, tình tiết giảm nhẹ, cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Phạm Thị Hồng D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Thị Hồng D 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 05/6/2025.

Giao bị cáo Phạm Thị Hồng D cho Ủy ban nhân dân phường Hương A, quận Phú X, thành phố Huế giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo các quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án 01 đĩa CD-R ghi lại hình ảnh đối tượng gây án – đã in niêm phong.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Phạm Thị Hồng D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, báo cho bị cáo, bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND quận Phú Xuân;
- Chi cục THA dân sự quận Phú Xuân;
- Tòa án nhân dân thành phố Huế;
- VKSND thành phố Huế
- Công an thành phố Huế;
- Sở Tư pháp thành phố Huế;
- Phòng hồ sơ Công an thành phố Huế;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu dán;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Hiền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thị Hiền

